TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên Đông, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn chị **Lò Thị Đ**; sinh ngày 10/4/1988; bị đơn anh **Trịnh Xuân T**; sinh ngày 20/5/1980 cùng địa chỉ: Bản Suối L, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Đ và anh Trịnh Xuân T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Lò Thị Đôi và anh Trịnh Xuân T có 01 con chung là cháu Trịnh Quang Minh; sinh ngày: 3/8/2009 chị Lò Thị Đ nhất trí cho anh Trịnh Xuân T trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trịnh Quang Minh cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Trịnh Xuân T không yêu cầu chị Lò Thị Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Chị Lò Thị Đ có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

Trong trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. ***Về tài sản chung, riêng, nợ chung, nợ riêng***: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. ***Về án phí***: Áp dụng Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14. Nguyên đơn chị Lò Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST khi các bên thuận tình ly hôn. Chị Đ phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) án phí DSST. Chị Đ được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí yêu cầu ly hôn đã nộp theo biên lai thu tạm ứng số: AA/2010/02757 ngày 10 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Hồng Quang